6. Văn phòng.

Theo yêu cầu quản lý, Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện được quyền đặt đại diện ở các khu vực hoặc ủy nhiệm cho Giám đốc Bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước về bưu điện.

b) Các đơn vị sự nghiệp:

1. Viện Khoa học kỹ thuật.

2. Cục Tần số vô tuyến điện.

3. Trung tâm thông tin - xuất bản.

c) Các đơn vị sản xuất kinh doanh:

1. Tổng Công ty bưu chính - viễn thông.

2. Các doanh nghiệp khác trực thuộc Tổng cục.

Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện chịu trách nhiệm xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty bưu chính - viễn thông trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 5. - Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành, các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 6. - Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng

VÕ VĂN KIỆT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 29-CP ngày 27-5-1993 về những biện pháp khuyến khích người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 29 tháng 12 năm 1987, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 23 tháng 12 năm 1992;

Để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước, góp phần xây dựng đất nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư và Trưởng ban Ban Việt kiều Trung ương,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. - Nghị định này quy định các điều ưu đãi đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về Việt Nam ngoài những điều ưu đãi chung đối với người đầu tư nước ngoài đã quy định trong các văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 2. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài nói trong Nghị định này gồm mọi người có quốc tịch Việt Nam hoặc người Việt Nam có quốc tịch khác (dưới đây gọi là người Việt Nam ở nước ngoài). Cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức kinh tế ở nước ngoài được thành lập bằng vốn của người Việt Nam, khi đầu tư về Việt Nam được hưởng những quy định tại Nghị định này.

Điều 3. - Người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư về Việt Nam trong các lĩnh vực và dưới các hình thức quy định tại Luật Đầu tư nước ngoài ở Việt Nam được bảo hộ quyền sở hữu vốn đầu tư và mọi tài sản hợp pháp, quyền chuyển giao và thừa kế tài sản vốn, lợi nhuận, cho công dân Việt Nam, các quyền và lợi ích hợp pháp của họ theo pháp luật Việt Nam.

Điều 4. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài được quyền chung vốn với các doanh nghiệp Việt Nam thành Bên Việt Nam để hợp tác đầu tư với Bên hoặc các Bên nước ngoài.

Điều 5. - Người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư về nước được giảm 20% số thuế lợi tức mà mình phải nộp theo quy định tại Điều 66, 67 Nghị định số 18-CP ngày 16-4-1993 của Chính phủ. Trường

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

hợp đã được hưởng mức thuế suất 10% lợi nhuận thì không được hưởng điều ưu đãi này.

Điều 6. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước, khi chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, nộp thuế suất là 5% lợi nhuận chuyển ra.

Điều 7. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước được ủy quyền cho người Việt Nam ở trong nước hoặc định cư ở nước ngoài thay mặt mình tham gia Hội đồng Quản trị.

Điều 8. - Xí nghiệp có vốn đầu tư của người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài hợp tác kinh doanh trên cơ sở hợp đồng, được mua, bán ngoại tệ tại trung tâm giao dịch ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước để bảo đảm nhu cầu ngoại tệ hợp lý phục vụ sản xuất của xí nghiệp.

Điều 9. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài về nước để chuẩn bị cho việc đầu tư, được cấp thị thực nhập cảnh, xuất cảnh có giá trị nhiều lần trong thời hạn từ 3 tháng đến 6 tháng và có thể được gia hạn từng 6 tháng một.

Người Việt Nam định cư ở nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện giấy phép đầu tư hoặc kinh doanh được cấp thị thực nhập cảnh, xuất cảnh có giá trị nhiều lần trong thời hạn 1 năm và có thể dài hơn tùy từng trường hợp cụ thể.

Điều 10. - Người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giảm nhẹ một số điều kiện so với quy định hiện hành của Chính phủ khi xét đặt Văn phòng đại diện tại Việt Nam để xúc tiến đầu tư kinh doanh.

Điều 11. - Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Trưởng ban Ban Việt kiều Trung ương và Bộ trưởng các Bộ Thương mại, Nội vụ, Ngoại giao quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

Điều 12. - Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 30-CP ngày 2-6-1993 về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý công tác thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và chấp hành viên.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ vào Pháp lệnh Thi hành án dân sự ngày 21 tháng 4 năm 1993;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Điều 1. - Các cơ quan quản lý công tác thi hành án dân sự nói tại khoản 1, Điều 17 của Pháp lệnh Thi hành án dân sự bao gồm:

1. Cục Quản lý thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp;

2. Phòng Quản lý thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng;

3. Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

4. Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 2. - Cục Quản lý thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện việc quản lý Nhà nước về công tác thi hành án dân sự và tổ chức việc thi hành án dân sự trong phạm vi cả nước theo quy định tại Điều 10 của Pháp lệnh Thi hành án dân sự:

a) Chuẩn bị các dự án văn bản về quản lý công tác thi hành án dân sự, về quy chế chấp hành viên, chế độ, chính sách đối với chấp hành viên, cán bộ làm công tác thi hành án dân sự;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com